

P, ngày 31 tháng 5 năm 2019

Số: 04/2019/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lê Văn T, sinh năm 1946

Trú ở: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- **Bị đơn:** Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1963, bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Đồng trú: Thôn T, xã Hòa H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về khoản nợ:** Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Q, bà Nguyễn Thị L phải trả cho ông Lê Văn T 08 (tám) chỉ vàng y (9999) (vàng 24K) về khoản đòi lại tài sản.

- **Về thời hạn trả nợ:** Từ ngày 22/5/2019 đến ngày 31/12/2019 vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Q, bà Nguyễn Thị L phải trả cho ông Lê Văn T 08 (tám) chỉ vàng y (9999) (vàng 24K) là dứt điểm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Giá ngạch vụ án: 08 (tám) chỉ vàng y (9999) (vàng 24K) x 3.600.000đ/chỉ = 28.800.000đ. Vợ chồng ông Nguyễn Ngọc Q, bà Nguyễn Thị L

tự nguyện chịu 720.000đ (*Bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) án phí DSST.

Hoàn trả cho nguyên đơn ông Lê Văn T tiền tạm ứng án phí 720.000đ (*Bảy trăm hai mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: AA/2015 số: 0013335 ngày 01/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Phú Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Sơn